

TTĐT

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 138/NQ-CP

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện
Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị
về phát triển kinh tế tư nhân

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Cơ: C
	Ngày: 19.15.120.25

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị
về phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ
ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động).

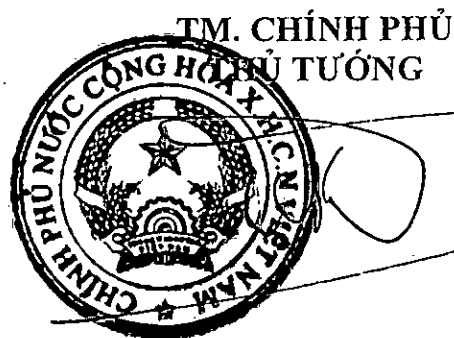
Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b).

98



Phạm Minh Chính



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025

của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân

(Kèm theo Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

1. Tổ chức thể chế hóa và thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68-NQ/TW).

2. Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, làm căn cứ để các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Nhằm đạt được mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các Bộ, ngành, địa phương cần cụ thể hóa và quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Đổi mới tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động, khơi dậy niềm tin, khát vọng dân tộc, tạo xung lực mới, khí thế mới để phát triển kinh tế tư nhân

a) Các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng:

- Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 68-NQ/TW và vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng.

- Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế tư nhân trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử để khơi dậy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp, thúc đẩy phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân.

b) Các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai Kế hoạch hành động của Chính phủ với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động thay đổi tư duy, nhận thức, hành động, đối xử công bằng, bình đẳng với kinh tế tư nhân, xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền và doanh nghiệp cởi mở, thân thiện, đồng hành, liêm chính, kiến tạo phát triển.

c) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế tư nhân khách quan,

trung thực, đầy đủ; cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, khích lệ tinh thần kinh doanh trong toàn xã hội.

- Xử lý nghiêm và công khai các hành vi vi phạm, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, doanh nhân.

2. Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

(1) Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách

a) Các bộ, ngành, địa phương:

- Quán triệt toàn thể công chức, viên chức, người lao động đổi mới mạnh mẽ tư duy hành chính từ kiểm soát sang đồng hành, coi doanh nghiệp là đối tượng “phục vụ” thay vì đối tượng “quản lý”, đảm bảo nguyên tắc “nói đi đôi với làm”, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị”; nghiêm cấm lạm dụng quyết định hành chính, cơ chế “xin - cho”, hành vi bảo hộ cục bộ ngành, địa phương trong xây dựng và tổ chức thực thi chính sách, pháp luật; thống nhất trong thực thi chính sách giữa trung ương và địa phương, giữa các Bộ ngành và giữa các địa phương với nhau.

- Tổ chức xây dựng và thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường, không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp FDI trong huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực vốn, đất đai, tài nguyên, tài sản, công nghệ, nhân lực, dữ liệu và các nguồn lực tài nguyên khác.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nhằm loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp cản trở sự phát triển của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026.

- Các bộ, ngành xây dựng và triển khai kế hoạch rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển toàn bộ các điều kiện kinh doanh, giấy phép, chứng nhận sang thực hiện công bố và hậu

kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế.

- Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Rà soát các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi theo hướng: (i) đơn giản hóa tối đa hồ sơ, quy trình, thủ tục hỗ trợ; (ii) tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; (iii) đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; (iv) khuyến khích các hiệp hội, viện nghiên cứu, trường đại học... tham gia triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ.

- Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tư nhân lồng ghép trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các bộ, ngành, địa phương hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc tổng hợp, đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai hỗ trợ kinh tế tư nhân.

b) Bộ Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ quản lý ngành thực hiện rà soát danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Luật Đầu tư để nghiên cứu, cắt giảm các điều kiện kinh doanh không cần thiết.

- Rà soát, sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để: (i) đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục hỗ trợ; (ii) tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; (iii) đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; (iv) khuyến khích các hiệp hội, viện nghiên cứu, trường đại học... tham gia triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ.

- Rà soát, sửa đổi Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành để bổ sung quy định ưu tiên cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chương trình, kế hoạch, dự án mua sắm công.

- Rà soát, sửa đổi Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành để bổ sung quy định miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu thành lập.

- Rà soát, sửa đổi Luật phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành để bãi bỏ lệ phí môn bài.

- Rà soát Luật thống kê và các văn bản hướng dẫn thi hành để chuẩn hóa các chỉ tiêu, số liệu thống kê nhằm phản ánh toàn diện, chính xác về khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh phục vụ công tác đánh giá, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển khu vực này.

- Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Triển khai quyết liệt Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19

tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ, đảm bảo từ ngày 01 tháng 6 năm 2025 hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (có mức doanh thu hằng năm từ 01 tỷ đồng trở lên) và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ (trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng), triệt để sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân để phục vụ cho công tác đánh giá, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển phù hợp cho từng giai đoạn; xây dựng cơ chế phù hợp chia sẻ hệ thống dữ liệu cho các cơ quan, tổ chức nghiên cứu, tư vấn, phản biện chính sách.

- Hướng dẫn thực hiện quy trình cấp phép đầu tư theo mô hình điện tử, rút ngắn thời gian công bố kết quả.

c) Bộ Công Thương:

- Đẩy mạnh thực thi Luật Cạnh tranh và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, độc quyền và cạnh tranh không lành mạnh; nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của Ủy ban Cạnh tranh quốc gia.

- Rà soát, sửa đổi Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh đảm bảo: (i) xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật cạnh tranh, đặc biệt là các hành vi mang tính chất đặc quyền, độc quyền; (ii) áp dụng cơ chế, chế tài xử lý cạnh tranh công bằng, bình đẳng, minh bạch giữa các thành phần kinh tế.

- Tổng kết, đánh giá Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" giai đoạn 2021-2025; xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án Phát triển thị trường trong nước giai đoạn tiếp theo, trong đó: (i) ưu tiên phát triển đa dạng các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử hài hoà và tích hợp cùng các kênh phân phối truyền thống; (ii) hỗ trợ phát triển các tập đoàn bán lẻ tư nhân lớn; (iii) phát huy vai trò của khoa học công nghệ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo trong tối ưu hoá và phát triển bền vững chuỗi cung ứng nội địa; (iv) khuyến khích kết hợp hiệu quả giữa thương mại, văn hoá và du lịch để mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước.

- Tổng kết, đánh giá Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia và đề xuất sửa đổi, bổ sung để: (i) nâng cấp, đổi mới toàn diện nội dung, cách thức thực hiện; (ii) đơn giản hóa tối đa hồ sơ thủ tục hỗ trợ; (iii) tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường. Đẩy mạnh triển khai Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

- Theo dõi, đôn đốc, thúc đẩy thực thi hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết; tăng cường đào tạo, phổ biến thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nắm bắt và khai thác hiệu quả các FTA, kịp thời cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về biện

pháp phòng vệ thương mại của các nước đối tác. Tích cực tham mưu đàm phán, ký kết mới và nâng cấp các Hiệp định thương mại tự do với các đối tác còn tiềm năng ở khu vực châu Phi, Nam Á, Tây Á và Nam Mỹ..., hỗ trợ doanh nghiệp chuyển mạnh sang xuất khẩu chính ngạch gắn với xây dựng thương hiệu, thúc đẩy xuất khẩu bền vững.

d) Bộ Nội vụ:

- Rà soát, hoàn thiện Luật cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành để: (i) quy định cụ thể trách nhiệm của công chức, người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính; (ii) bổ sung chế tài xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những thiếu sót của cán bộ, công chức; (iii) bổ sung cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định, không tư lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan; (iv) bổ sung hướng dẫn về trách nhiệm công vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong hỗ trợ doanh nghiệp gắn với công tác thi đua khen thưởng.

đ) Bộ Công an:

- Hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu.

- Hoàn thiện dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Dữ liệu tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an ninh, an toàn.

- Rà soát, sửa đổi và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả phòng chống tội phạm công nghệ cao, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, bảo vệ an toàn giao dịch điện tử.

- Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong việc xác minh, phòng ngừa rủi ro an ninh (gian lận thương mại, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trốn thuế...).

- Hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy, đảm bảo an toàn lao động trong quá trình hoạt động; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh khai thác thông tin cơ sở dữ liệu số phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phát hiện, xử lý hành vi gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh trên không gian mạng nhằm bảo vệ hình ảnh và uy tín của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

e) Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Hoàn thiện dự thảo Luật Công nghiệp công nghệ số, Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo bổ sung cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới.

- Hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.

g) Bộ Tư pháp:

- Rà soát, sửa đổi Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo: (i) có chế tài xử lý nghiêm các hành vi cạnh tranh không bình đẳng, thao túng, trục lợi chính sách; (ii) xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh về việc không sử dụng hóa đơn điện tử, hóa đơn khởi tạo từ máy tính tiền.

- Nghiên cứu xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2031.

- Kiểm soát chặt chẽ việc quy định điều kiện kinh doanh trái thẩm quyền trong quá trình thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật.

- Nghiên cứu kiện toàn đơn vị phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo hướng hình thành Trung tâm hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý, giải quyết tranh chấp pháp lý trong nước và ngoài nước.

- Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao sửa đổi Luật Phá sản đảm bảo rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục pháp lý, mở rộng phạm vi áp dụng chế tài phá sản rút gọn, đẩy mạnh áp dụng thủ tục tố tụng trên nền tảng điện tử, cải cách cơ chế xử lý tài sản.

h) Các địa phương: bố trí nguồn lực, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chuẩn hóa quy trình cấp phép đầu tư theo mô hình điện tử, rút ngắn thời gian công bố kết quả.

(2) Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân

a) Các bộ, ngành, địa phương:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc khẩn trương rà soát, thực hiện thanh toán dứt điểm các hợp đồng đang nợ đọng, chấm dứt tình trạng chiếm dụng vốn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Rà soát, phân loại đối tượng kiểm tra; chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; số lần kiểm tra tại doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm cả kiểm tra liên ngành không được quá một lần một năm, trừ trường hợp cần kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng. Công bố công khai kế hoạch kiểm tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên kiểm tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm tối đa kiểm tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quyết liệt đấu tranh chống hàng giả, hàng nhái, hàng lậu, vi phạm bản quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh đúng pháp luật.

b) Bộ Công Thương:

Rà soát, hoàn thiện Luật Thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại theo hướng: (i) rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tăng cường tính minh bạch và hiệu quả; (ii) bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng.

c) Bộ Tư pháp:

- Phối hợp với các cơ quan trong quá trình sửa đổi, bổ sung Bộ luật tố tụng dân sự, Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến lĩnh vực kinh doanh, thương mại theo hướng: (i) rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tranh chấp thương mại đặc biệt là thương mại quốc tế đảm bảo nhanh chóng, công bằng, khách quan, bình đẳng; (ii) bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng; (iii) bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu tài sản hữu hình, vô hình của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh, giảm thiểu tối đa rủi ro pháp lý.

- Rà soát, hoàn thiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành bổ sung chế tài xử lý nghiêm, đủ sức răn đe đối với hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo sở hữu trí tuệ, các vi phạm trên không gian mạng.

d) Bộ Khoa học và Công nghệ:

- Hoàn thiện pháp luật về sở hữu trí tuệ bổ sung chế tài xử lý nghiêm, đủ sức răn đe đối với hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo sở hữu trí tuệ, các vi phạm trên không gian mạng.

- Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin để bảo đảm thực hiện trực tuyến toàn trình thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục yêu cầu cấp quyền sở hữu trí tuệ, bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế; bố trí đầy đủ nguồn lực, hoàn thiện cơ chế tài chính đối với cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.

đ) Bộ Tài chính:

Rà soát, sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, bổ sung chính sách hỗ trợ chi phí định giá, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong nước; hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế.

e) Thanh tra Chính phủ:

- Rà soát sửa đổi Luật Thanh tra bổ sung cơ sở pháp lý cho hoạt động thanh tra trên môi trường điện tử, thanh tra trực tuyến

- Rà soát, phân loại đối tượng thanh tra; chấm dứt tình trạng thanh tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài về cùng một nội dung, lĩnh vực; thanh tra theo kế hoạch không được quá một lần một năm đối với mỗi doanh nghiệp, hộ kinh doanh trừ trường hợp cần thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Công bố công khai kế hoạch thanh tra trên cổng thông tin để cộng đồng doanh nghiệp, hộ kinh doanh biết, phối hợp thực hiện. Đẩy mạnh hoạt động thanh tra trực tuyến, từ xa; ưu tiên thanh tra dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm thanh tra trực tiếp. Xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

(3) Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm

Bộ Công an rà soát, sửa đổi Bộ luật hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, phối hợp chặt chẽ với hệ thống tòa án, viện kiểm sát các cấp, chỉ đạo, quán triệt trong quá trình điều tra, xử lý các sai phạm đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW.

3. Tạo thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực về đất đai, vốn, nhân lực chất lượng cao

(1) Tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân

a) Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Rà soát, sửa đổi Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành, bổ sung cơ chế, chính sách: (i) kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt là giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp; (ii) giao các địa phương: dành quỹ đất đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ để cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê; chính sách hỗ trợ tiền thuê đất cho các đối tượng trên.

- Hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan; ban hành các quy định về quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

b) Bộ Tài chính:

- Rà soát, sửa đổi Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/khu công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp để cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.

- Rà soát, sửa đổi Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác để bổ sung cơ chế miễn, giảm chi phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương.

- Rà soát các dự án vướng thủ tục, chậm tiến độ trên phạm vi cả nước, báo cáo cấp có thẩm quyền phương án xử lý để khẩn trương đưa vào khai thác nguồn lực đất đai bị lãng phí, đất công, trụ sở cơ quan không sử dụng, đất trong các vụ việc tranh chấp, vụ án kéo dài.

c) Bộ Công Thương:

Rà soát, sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp để bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.

d) Các địa phương:

- Kịp thời công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tích cực phối hợp với tổ chức chính trị, xã hội hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác giải phóng mặt bằng.

- Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.

- Khẩn trương rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

đ) Các bộ, ngành:

Khẩn trương rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công thuộc quyền quản lý chưa sử dụng hoặc không sử dụng để bàn giao lại các địa phương cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.

(2) *Đẩy mạnh và đa dạng hóa nguồn vốn cho kinh tế tư nhân*

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Rà soát, sửa đổi Thông tư số 26/2024/TT-NHNN ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho thuê tài chính theo hướng mở rộng danh mục tài sản cho thuê như phần mềm, quyền khai thác, tài sản trí tuệ, dữ liệu.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại: (i) Ưu tiên nguồn vốn tín dụng cho doanh nghiệp tư nhân, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo vay để đầu tư máy móc, thiết bị, công nghệ mới, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và tín dụng xuất khẩu, tín dụng theo chuỗi cung ứng; (ii) Khuyến khích các tổ chức tín dụng, giảm lãi suất cho doanh nghiệp tư nhân vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG); (iii) Cải tiến quy định nội

bộ, khuyến khích cho vay dựa trên phương án sản xuất kinh doanh, phương án mở rộng thị trường đầu ra; cho vay theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng; cho vay dựa trên dữ liệu thanh toán, dòng tiền; cho vay dựa trên các tài sản bảo đảm bao gồm: động sản, tài sản vô hình, tài sản hình thành trong tương lai phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh cơ chế chia sẻ thông tin giữa hệ thống ngân hàng, thuế và các cơ quan liên quan đảm bảo thống nhất dữ liệu về tình hình hoạt động và tài chính của doanh nghiệp, hộ kinh doanh để tăng cường cho vay với các đối tượng này.

- Giám sát chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng, hoạt động cấp tín dụng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay phục vụ hệ sinh thái nội bộ.

b) Bộ Tài chính:

- Rà soát, sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 8 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, theo hướng: (i) đổi mới mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động, chấp nhận rủi ro do điều kiện khách quan, bất khả kháng trong hoạt động bảo lãnh, thực hiện quản lý theo mục tiêu tổng thể; (ii) quy định mức trích quỹ dự phòng tài chính hợp lý; (iii) nới lỏng điều kiện bảo lãnh so với điều kiện vay vốn ngân hàng; (iv) có cơ chế bổ sung nguồn lực cho quỹ từ doanh nghiệp lớn và các tổ chức tài chính; (v) có chính sách tài bảo lãnh hợp lý bảo đảm an toàn hệ thống.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thành lập Quỹ tái bảo lãnh tín dụng Trung ương thực hiện chức năng tái bảo lãnh cho các quỹ bảo lãnh tín dụng của địa phương.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thử nghiệm thành lập sàn giao dịch gọi vốn cộng đồng để kết nối trực tiếp doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh với cá nhân, tổ chức tài trợ vốn.

- Rà soát, sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 39/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 45/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 39/2019/NĐ-CP theo hướng: (i) mở rộng đối tượng hỗ trợ; (ii) đơn giản hóa tối đa điều kiện, quy trình, thủ tục tiếp nhận, thẩm định, cho vay, giải ngân vốn; (iii) bổ sung chức năng đầu tư vào các quỹ đầu tư địa phương, quỹ đầu tư tư nhân để tăng nguồn cung vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (iv) tài trợ vốn miễn cho các dự án khởi nghiệp, cho vay khởi nghiệp; (v) xây dựng vườn ươm và hỗ trợ khởi nghiệp; (vi) đa dạng hóa nguồn vốn của Quỹ từ đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; (vii) nghiên cứu đề xuất mô hình đồng tài trợ của các quỹ trung ương, địa phương, tư nhân và các tổ chức tài chính, tín dụng nhằm chia sẻ rủi ro và tăng mức ưu đãi cho các khoản vay đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung các quy định về hoạt động của các tổ chức cho vay không nhận tiền gửi để đa dạng hóa nguồn cung tín dụng cho doanh nghiệp đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Triển khai Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2030, tập trung phát triển đồng bộ các cấu phần của thị trường, phát triển nhà đầu tư tổ chức và tổ chức trung gian, ứng dụng công nghệ hiện đại cho toàn thị trường, tăng cường quản lý, giám sát và minh bạch thị trường.

- Rà soát, hoàn thiện quy định về trái phiếu doanh nghiệp tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế để nâng cao chất lượng và mở rộng kênh huy động vốn ổn định cho kinh tế tư nhân.

- Nghiên cứu, đề xuất khung pháp lý về chứng khoán hóa các khoản nợ.

c) Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Rà soát, sửa đổi Luật Bảo vệ môi trường bổ sung chính sách Nhà nước hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).

- Rà soát trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định hướng dẫn xác định dự án xanh, dự án đáp ứng tiêu chí tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).

d) Các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chương trình hỗ trợ của ngành cho đối tượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực quản trị, xây dựng hệ thống tài chính minh bạch, chuẩn mực, chuẩn hóa chế độ kế toán, kiểm toán..., để tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực tài chính.

(3) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho kinh tế tư nhân

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Rà soát, bổ sung phương thức đánh giá, công nhận tốt nghiệp có sự tham gia của doanh nghiệp đối với các chương trình chất lượng cao quy định tại các văn bản quy phạm, pháp luật về quy chế tuyển sinh và đào tạo, đào tạo nghề.

- Rà soát khung chương trình đào tạo tại các cấp học để bổ sung nội dung đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Bổ sung cơ chế đào tạo nguồn nhân lực theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục đào tạo, đào tạo nghề hợp tác, phát triển các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài; tiếp nhận và nhân rộng các chương trình đào tạo tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp.

b) Bộ Tài chính:

Xây dựng, triển khai Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành cho kinh tế tư nhân¹.

¹ Bao gồm nội dung đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân giai đoạn 2026 - 2030 quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị

c) Các địa phương, tổ chức hiệp hội:

- Chủ động huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các chương trình đào tạo, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm nhằm phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh phù hợp định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

- Chủ động huy động, lồng ghép, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai chương trình đào tạo, bồi dưỡng giám đốc điều hành tại địa phương; huy động các doanh nhân thành đạt tham gia đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho học viên.

4. Thúc đẩy khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh hiệu quả, bền vững trong kinh tế tư nhân

a) Bộ Khoa học và Công nghệ:

Hoàn thiện dự thảo Luật Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo bổ sung quy định: (i) doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển; doanh nghiệp được sử dụng quỹ để tự triển khai hoặc đặt hàng nghiên cứu phát triển theo cơ chế khoán sản phẩm; (ii) doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp; (iii) có cơ chế, chính sách hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp, tổ chức tư nhân khi sử dụng phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm, phòng hỗ trợ thiết kế, thiết bị nghiên cứu dùng chung, trung tâm thử nghiệm, đo lường, kiểm định, giám định của Nhà nước để phát triển sản phẩm;

b) Bộ Tài chính:

- Rà soát, đề xuất sửa đổi Luật thuế thu nhập cá nhân, bổ sung quy định: (i) miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (ii) miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân cho các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, bổ sung quy định: (i) miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo kể từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp; (ii) miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp cho các cá nhân, tổ chức đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (iii) miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân cho các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo,

các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (iv) hỗ trợ chi phí để doanh nghiệp đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn thông qua cơ chế khấu trừ thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc qua các quỹ.

c) Các địa phương:

Căn cứ vào tình hình, nhu cầu thực tế tại địa phương, bố trí nguồn lực để đầu tư, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo phục vụ ươm tạo, phát triển và chuyển giao công nghệ, thử nghiệm chính sách mới, đặc thù nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp.

5. Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI

a) Bộ Tài chính:

- Rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư, Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2021 quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt và các văn bản hướng dẫn thi hành để bổ sung: (i) chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, cam kết chuyển giao công nghệ, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa; (ii) chính sách thúc đẩy nội địa hóa thông qua việc phát triển các liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa; (iii) áp dụng tỷ lệ nội địa hóa phù hợp theo lộ trình trong các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn ưu tiên; (iv) quy định các dự án FDI lớn có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.

- Rà soát, sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, bổ sung chính sách: (i) hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị, doanh nghiệp FDI; (ii) hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm, khu thương mại tự do; (iii) hỗ trợ khởi nghiệp cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đã làm việc tại doanh nghiệp FDI nhằm tận dụng kinh nghiệm, kiến thức, mô hình quản trị để tham gia vào chuỗi cung ứng; (iv) cho phép doanh nghiệp lớn được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi.

- Rà soát, sửa đổi Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp để bổ sung quy định cho phép doanh nghiệp lớn được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi.

b) Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các tổ chức tài chính, tín dụng tăng cường tài trợ vốn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

c) Các bộ, ngành, địa phương:

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

6. Hình thành và phát triển nhanh các doanh nghiệp vừa và lớn, tập đoàn kinh tế tư nhân tầm cỡ khu vực và toàn cầu

a) Bộ Tài chính:

- Rà soát, sửa đổi Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành, bổ sung quy định đặt hàng, đấu thầu hạn chế hoặc chỉ định thầu hoặc có chính sách ưu đãi khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân tham gia cùng Nhà nước vào các lĩnh vực chiến lược, các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia (như đường sắt tốc độ cao, đường sắt đô thị, công nghiệp mũi nhọn, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, giao thông xanh, công nghiệp quốc phòng, an ninh...), những nhiệm vụ khẩn cấp, cấp bách.

- Rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các văn bản hướng dẫn thi hành để đa dạng hóa, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông.

- Xây dựng, triển khai Chương trình phát triển 1000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong trong khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ.

b) Bộ Công Thương:

Xây dựng, triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) trên cơ sở rà soát, lồng ghép các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp hiện hành hoặc dự kiến ban hành của ngành, tập trung các giải pháp hỗ trợ về thị trường, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...

c) Bộ Ngoại giao:

- Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế, chú trọng các biện pháp vận động chính trị - ngoại giao để tạo môi trường hoạt động thuận lợi nhất cho doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài, hỗ trợ kết nối các nguồn lực quốc tế nhất là vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản trị, thẩm định đối tác, giải quyết tranh chấp.

- Phối hợp với Bộ Công Thương triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) thông qua phát huy mạng lưới Cơ quan đại diện

Việt Nam ở nước ngoài, tập trung vào các biện pháp mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu, ngoại giao công nghệ, kết nối các tập đoàn quốc tế hàng đầu.

d) Các bộ, ngành, địa phương:

Bố trí, huy động, lồng ghép nguồn lực, tham gia triển khai Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong, Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global) theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

7. Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh

a) Bộ Tài chính:

- Nghiên cứu, hoàn thiện khung khổ pháp lý về kinh doanh cá thể theo hướng: (i) quy định mô hình quản trị, chế độ tài chính, kế toán... (ii) có chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.

- Rà soát, sửa đổi các quy định pháp lý về chế độ tài chính, kế toán, thuế, bảo hiểm đối với doanh nghiệp siêu nhỏ theo hướng đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện, không làm phát sinh nhân sự về kế toán, hành chính để khuyến khích hộ kinh doanh chuyển sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.

- Rà soát, sửa đổi Luật quản lý thuế để bãi bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh.

- Sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, bổ sung chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

Tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đề xuất sửa đổi bổ sung và thúc đẩy triển khai thực hiện Chiến lược trong giai đoạn tiếp theo; tập trung hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.

8. Đề cao đạo đức kinh doanh, phát huy trách nhiệm xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ tinh thần kinh doanh, tạo mọi điều kiện thuận lợi để doanh nhân tham gia quản trị đất nước

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Nghiên cứu, xây dựng Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới.

b) Bộ Nội vụ:

- Nghiên cứu, sửa đổi Luật Thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng: (i) đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục trình khen thưởng; (ii) mở rộng, đa dạng hóa các hình thức, danh hiệu khen thưởng, tôn vinh, biểu dương đối với doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh điển hình trong kinh doanh bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế tăng cường sự tham gia của đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia quản trị đất nước.

c) Bộ Giáo dục và đào tạo:

Rà soát khung chương trình đào tạo tại các cấp học để bổ sung nội dung đào tạo về khởi sự, khởi nghiệp kinh doanh nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong học sinh, sinh viên.

d) Các bộ, ngành, địa phương, tổ chức hội, hiệp hội đại diện cho doanh nghiệp:

- Thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trung thực, thanh liêm, có đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc, có trách nhiệm xã hội, có ý thức bảo vệ môi trường; thượng tôn pháp luật, có hoài bão, khát vọng xây dựng đất nước giàu mạnh, hùng cường, thịnh vượng, nâng cao vị thế và hình ảnh doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Huy động, khuyến khích các doanh nhân thành đạt tham gia các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, truyền cảm hứng, đào tạo các thế hệ doanh nhân trẻ để nuôi dưỡng và khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, nhân rộng các mô hình, tấm gương điển hình trong sản xuất - kinh doanh.

- Tổ chức các sự kiện, tuần lễ doanh nghiệp nhằm tôn vinh, động viên và lan tỏa tinh thần khởi nghiệp kinh doanh, tinh thần doanh nhân tới cộng đồng; kiến nghị xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền những doanh nhân, doanh nghiệp vi phạm đạo đức, văn hóa kinh doanh làm ảnh hưởng tới hình ảnh của doanh nghiệp, doanh nhân Việt Nam.

- Chủ động phát hiện, đề xuất các doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia bộ máy lãnh đạo của Nhà nước.

- Thường xuyên quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động, tận tụy giải quyết các vấn đề vướng mắc cho doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp trên để xử lý, giải quyết đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; xây dựng mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp chặt chẽ, thực chất, chia sẻ, cởi mở, chân thành.

đ) Các hội, hiệp hội ngành, tổ chức đại diện cho doanh nhân, doanh nghiệp:

- Khẩn trương củng cố, nâng cao vai trò, chức năng nhiệm vụ, hiệu quả hoạt động nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, doanh nhân.

nhân; nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách; nâng cao năng lực, tham gia triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ kinh tế tư nhân.

- Truyền thông nâng cao nhận thức của hội viên về đạo đức, trách nhiệm, văn hóa kinh doanh; thái độ trung thực trong xử lý công việc với cơ quan nhà nước đảm bảo phản ánh đúng bản chất sự việc, không lợi dụng, không làm tha hóa cán bộ, công chức.

- Chủ động tổ chức, công bố và vinh danh các doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hội viên tiêu biểu, đóng góp nhiều cho sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội của địa phương, quốc gia.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW do Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban để chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương quyết liệt triển khai các nhiệm vụ theo phân công tại Kế hoạch hành động của Chính phủ, Bộ Tài chính là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo. Bộ Tài chính đề xuất, trình Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo trước ngày 25 tháng 5 năm 2025.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ:

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết này trên cơ sở rà soát các chương trình, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Kế hoạch hành động của Chính phủ liên quan đến phát triển kinh tế tư nhân để điều chỉnh đồng bộ thống nhất; ban hành chậm nhất trong Quý II năm 2025, xác định rõ thời hạn cụ thể các nhiệm vụ phải hoàn thành theo từng tháng, gửi Bộ Tài chính để theo dõi, tổng hợp.

b) Quyết liệt triển khai kế hoạch đã đề ra. Ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và nhân lực để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch hành động. Định kỳ hằng năm báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

c) Bộ Tài chính chủ trì đánh giá chỉ tiêu về số lượng doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, tốc độ tăng trưởng của kinh tế tư nhân, đóng góp vào GDP, tổng thu ngân sách nhà nước, việc làm; chỉ tiêu về năng suất lao động tại mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW.

d) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì đánh giá chỉ tiêu về trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của kinh tế tư nhân tại mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức hội, hiệp hội theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động, kịp thời báo cáo và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ hiệu quả Kế hoạch hành động.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch hành động của Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Bộ Tài chính để tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.



Phụ lục
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 68-NQ/TW NGÀY 04 THÁNG 5 NĂM 2025 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ
PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN**

(Kèm theo Kế hoạch hành động tại Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	BỘ TÀI CHÍNH (17 nhiệm vụ)			
1	Rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư, Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng: - Rà soát danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (để chuẩn hóa danh mục ngành nghề), nghiên cứu cắt giảm các điều kiện kinh doanh không cần thiết. - Bổ sung: (i) chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, cam kết chuyển giao công nghệ, hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa; (ii) chính sách thúc đẩy nội địa hóa thông qua việc phát triển các liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa; (iii) áp dụng tỷ lệ nội địa hóa phù hợp theo lộ trình trong các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn ưu tiên; (iv) quy định các dự án FDI lớn có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.	Các bộ, ngành, địa phương	Luật Đầu tư sửa đổi, bổ sung	Năm 2026
2	Rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các văn bản hướng dẫn thi hành để đa dạng hóa, nâng cao hiệu quả các hình thức hợp tác giữa Nhà nước và tư nhân thông qua các mô hình hợp tác công tư (PPP), lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư, đầu tư tư - sử dụng công, trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế, hạ tầng văn hoá - xã hội, công nghệ thông tin, truyền thông.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật sửa đổi, bổ sung 07 Luật thuộc lĩnh vực tài chính và các văn bản	Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV (Luật sửa đổi, bổ sung 07 Luật thuộc lĩnh

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
			hướng dẫn thi hành	vực tài chính) và năm 2026 (các văn bản khác)
3	Rà soát, sửa đổi Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng bổ sung quy định miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu thành lập; miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Năm 2025
4	Rà soát, sửa đổi Luật phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành để bãi bỏ lệ phí môn bài.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Năm 2025
5	Rà soát, sửa đổi Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thi hành để bổ sung quy định: ưu tiên cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo tham gia chương trình, kế hoạch, dự án mua sắm công; cơ chế đặt hàng, đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu hoặc chính sách ưu đãi khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân tham gia vào các lĩnh vực chiến lược, các dự án quan trọng quốc gia.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật sửa đổi và các văn bản hướng dẫn thi hành	Giai đoạn 2025-2026

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
6	Rà soát, sửa đổi Luật thống kê và các văn bản hướng dẫn thi hành, để chuẩn hóa các chỉ tiêu, số liệu thống kê nhằm phản ánh toàn diện, chính xác về khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa phục vụ công tác đánh giá, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển các doanh nghiệp này.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Năm 2026
7	Rà soát, sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành để bổ sung quy định: - Đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục hỗ trợ; tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường; đảm bảo bố trí đủ nguồn lực hỗ trợ; khuyến khích các hiệp hội, viện nghiên cứu, trường đại học... tham gia triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ. - Bổ sung chính sách hỗ trợ chi phí định giá, hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đăng ký quyền sở hữu trí tuệ ở nước ngoài và các tổ chức quốc tế. - Đối với Quỹ bảo lãnh tín dụng: (i) đổi mới mô hình tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động, chấp nhận rủi ro do điều kiện khách quan, bất khả kháng trong hoạt động bảo lãnh, thực hiện quản lý theo mục tiêu tổng thể; (ii) quy định mức trích quỹ dự phòng tài chính hợp lý; (iii) nói lỏng điều kiện bảo lãnh so với điều kiện vay vốn ngân hàng; (iv) có cơ chế bổ sung nguồn lực cho quỹ từ doanh nghiệp lớn và các tổ chức tài chính; (v) có chính sách tái bảo lãnh hợp lý bảo đảm an toàn hệ thống. - Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thành lập Quỹ tái bảo lãnh tín dụng Trung ương thực hiện chức năng tái bảo lãnh cho các quỹ bảo lãnh tín dụng của địa phương. - Đối với Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa: (i) mở rộng đối tượng hỗ trợ; (ii) đơn giản hóa tối đa điều kiện, quy trình, thủ tục tiếp	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Năm 2026

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	nhận, thẩm định, cho vay, giải ngân vốn; (iii) bổ sung chức năng được đầu tư vào các quỹ đầu tư địa phương, quỹ đầu tư tư nhân; (iv) tài trợ vốn ban đầu cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo, dự án xây dựng vườn ươm, cho vay khởi nghiệp doanh nghiệp nhỏ và vừa; (v) xây dựng vườn ươm và hỗ trợ khởi nghiệp; (vi) đa dạng hóa nguồn vốn của Quỹ; (vii) nghiên cứu mô hình đồng tài trợ của các quỹ trung ương, địa phương, tư nhân và các tổ chức tài chính, tín dụng nhằm chia sẻ rủi ro và tăng mức ưu đãi cho các khoản vay đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa. - Bổ sung quy định miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân cho các đối tượng liên quan tới khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ chi phí để doanh nghiệp đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn thông qua cơ chế khấu trừ thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc qua các quỹ. - Bổ sung quy định hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành và yêu cầu của doanh nghiệp đầu chuỗi; các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại kết nối các doanh nghiệp; doanh nghiệp lớn được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị... - Bổ sung chính sách cung cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ.			
8	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2026

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác để bổ sung cơ chế miễn, giảm chi phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê nhà, đất là tài sản công chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương.			
9	Rà soát, sửa đổi Luật thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn thi hành để bổ sung quy định: (i) miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; (ii) miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân cho các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Năm 2026
10	Rà soát, sửa đổi Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành, để bãi bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Năm 2026
11	Hoàn thiện khung khổ pháp lý về kinh doanh cá thể theo hướng: (i) quy định mô hình quản trị, chế độ tài chính, kế toán...(ii) có chính sách cung cấp cấp miễn phí các nền tảng số, phần mềm kế toán dùng chung, dịch vụ tư vấn pháp lý, đào tạo về quản trị doanh nghiệp, kế toán, thuế, nhân sự, pháp luật cho hộ kinh doanh và cá nhân kinh doanh.	Các bộ, ngành và địa phương	Văn bản pháp lý được nghiên cứu, đề xuất về kinh doanh cá thể, trình TTgCP	Năm 2025
12	Nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn.	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
13	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế, bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/khu công	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2026

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp để cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.			
14	Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ Chương trình đào tạo, bồi dưỡng 10.000 giám đốc điều hành.	Các bộ, ngành và địa phương	Quyết định của TTgCP	Năm 2025
15	Rà soát, sửa đổi các quy định pháp lý về chế độ tài chính, kế toán, thuế, bảo hiểm đối với doanh nghiệp siêu nhỏ theo hướng đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện, với mục tiêu không làm phát sinh nhân sự về kế toán, hành chính để khuyến khích hộ kinh doanh hoạt động theo mô hình doanh nghiệp.	Các bộ, ngành và địa phương	Các quy định pháp luật được rà soát, sửa đổi	Giai đoạn 2026-2027
16	Xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân phục vụ công tác đánh giá, hoạch định chính sách, chiến lược phát triển phù hợp cho từng giai đoạn; xây dựng cơ chế phù hợp chia sẻ hệ thống dữ liệu cho các cơ quan, tổ chức nghiên cứu, tư vấn, phản biện chính sách.	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ cơ sở dữ liệu về kinh tế tư nhân	Giai đoạn 2026-2030
17	Rà soát, hoàn thiện quy định về trái phiếu doanh nghiệp tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế để nâng cao chất lượng và mở rộng kênh huy động vốn ổn định cho kinh tế tư nhân.	Các bộ, ngành và địa phương	Quy định được ban hành	Năm 2026
II	BỘ CÔNG THƯƠNG (06 nhiệm vụ)			
1	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 75/2019/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực cạnh tranh đảm bảo xử lý nghiêm các hành vi độc quyền, đặc quyền; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Ủy ban cạnh tranh quốc gia.	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2026.

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
2	Rà soát, sửa đổi Luật Thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng (i) rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tăng cường tính minh bạch và hiệu quả; (ii) bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Giai đoạn 2026-2027
3	Rà soát, sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp để bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê.	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2026
4	Tổng kết, đánh giá Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" giai đoạn 2021-2025; xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án Phát triển thị trường trong nước giai đoạn tiếp theo, trong đó: (i) ưu tiên phát triển đa dạng các kênh phân phối, phát triển mạnh các nền tảng số, thương mại điện tử hài hoà và tích hợp cùng các kênh phân phối truyền thống; (ii) hỗ trợ phát triển các tập đoàn bán lẻ tư nhân lớn; (iii) phát huy vai trò của khoa học công nghệ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và đổi mới sáng tạo trong tối ưu hoá và phát triển bền vững chuỗi cung ứng nội địa; (iv) khuyến khích kết hợp hiệu quả giữa thương mại, văn hoá và du lịch để mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước.	Các bộ, ngành và địa phương	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2026
5	Tổng kết, đánh giá Chương trình Xúc tiến thương mại quốc gia và đề xuất sửa đổi, bổ sung theo hướng: (i) nâng cấp, đổi mới toàn diện nội dung, cách thức thực hiện; (ii) đơn giản hóa tối đa hồ sơ thủ tục hỗ trợ; (iii) tăng định mức và tỷ lệ hỗ trợ tiệm cận với thực tế thị trường.	Các bộ, ngành và địa phương	Báo cáo đề xuất của Bộ Công Thương	Năm 2026

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
6	Xây dựng, triển khai Chương trình vươn ra thị trường quốc tế (Go Global), tập trung hỗ trợ về thị trường, vốn, công nghệ, thương hiệu, kênh phân phối, logistics, bảo hiểm, tư vấn, pháp lý, giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại, mua bán sáp nhập, kết nối với các tập đoàn đa quốc gia...	Các bộ, ngành và địa phương	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2025
III	BỘ CÔNG AN (04 nhiệm vụ)			
1	Rà soát, sửa đổi Bộ luật hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Mục II Nghị quyết số 68-NQ/TW.	Các bộ, ngành và địa phương	Bộ luật hình sự, bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành sửa đổi	Năm 2025
2	Hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu.	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
3	Hoàn thiện dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Dữ liệu tạo thuận lợi cho doanh nghiệp kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu bảo đảm an ninh, an toàn.	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
4	Rà soát, sửa đổi và xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật nhằm tăng cường hiệu quả phòng chống tội phạm công nghệ cao, lừa đảo, chiếm đoạt tài sản, bảo vệ an toàn giao dịch điện tử.	Các bộ, ngành và địa phương	Văn bản quy phạm pháp luật	Giai đoạn 2026-2027
IV	BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (05 nhiệm vụ)			

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Hoàn thiện dự thảo Luật Công nghiệp công nghệ số, Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo để bổ sung cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ, sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật được ban hành	Kỳ họp thứ 9 của Quốc hội khóa XV
2	Hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo.	Các bộ, ngành và địa phương	Nghị định của Chính phủ	Năm 2025
3	Hoàn thiện pháp luật về sở hữu trí tuệ và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo có chế tài xử lý nghiêm, đủ sức răn đe đối với hành vi vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo sở hữu trí tuệ, các vi phạm trên không gian mạng.	Các bộ, ngành và địa phương	Các văn bản về sở hữu trí tuệ được sửa đổi	Năm 2026
4	Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin bảo đảm thực hiện trực tuyến toàn trình thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp, cắt giảm tối đa thời gian thực hiện thủ tục yêu cầu cấp quyền sở hữu trí tuệ, bảo đảm phù hợp với thông lệ quốc tế; bố trí đầy đủ nguồn lực, hoàn thiện cơ chế tài chính đối với cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.	Các bộ, ngành và địa phương	Hệ thống công nghệ thông tin về sở hữu trí tuệ được nâng cấp	Năm 2026
5	Hoàn thiện dự thảo Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, để bổ sung quy định: (i) doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển, doanh nghiệp được sử dụng quỹ để triển khai hoặc đặt hàng nghiên cứu và phát triển theo cơ chế khoán sản phẩm; (ii) hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp, tổ chức tư nhân sử dụng phòng thí nghiệm, phòng thử nghiệm, phòng hỗ trợ thiết kế, thiết bị nghiên cứu dùng chung, trung tâm thử nghiệm, đo lường, kiểm định, giám định của Nhà nước để phát triển sản phẩm.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật được ban hành	Giai đoạn 2025-2026

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
V	BỘ TƯ PHÁP (04 nhiệm vụ)			
1	Phối hợp với các cơ quan trong quá trình sửa đổi, bổ sung Bộ luật tố tụng dân sự, Luật Trọng tài thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng: (i) rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng, tăng cường tính minh bạch và hiệu quả; (ii) bổ sung cơ chế xử lý nghiêm hành vi trì hoãn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hợp đồng; (iii) bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu tài sản hữu hình, vô hình của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, giảm thiểu tối đa rủi ro pháp lý.	Các bộ, ngành và địa phương	Các Bộ luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi, bổ sung	Năm 2026
2	Rà soát, hoàn thiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành, đảm bảo: (i) có chế tài xử lý nghiêm các hành vi phạm về sở hữu trí tuệ, giả mạo về sở hữu trí tuệ, vi phạm trên không gian mạng, cạnh tranh không bình đẳng, thao túng, trục lợi chính sách.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Giai đoạn 2026-2027
3	Nghiên cứu kiện toàn đơn vị phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo hướng hình thành Trung tâm Hỗ trợ tư vấn pháp lý của Bộ Tư pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc pháp lý, giải quyết tranh chấp trong, ngoài nước	Các bộ, ngành và địa phương	Báo cáo đề xuất kiện toàn đơn vị hỗ trợ pháp lý	Năm 2026
4	Nghiên cứu xây dựng Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026-2031.	Các bộ, ngành và địa phương	Quyết định của TTgCP	Năm 2025
VI	BỘ NỘI VỤ (03 nhiệm vụ)			
1	Rà soát, hoàn thiện Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành, bổ sung quy định về: (i) trách nhiệm của công chức, người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính; (ii) chế tài xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, trục lợi cá nhân, những thiếu sót của cán	Các bộ, ngành và địa phương	Luật Cán bộ công chức sửa đổi, bổ sung	Giai đoạn 2025-2026

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	bộ, công chức; (iii) cơ chế miễn trừ trách nhiệm đối với cán bộ, công chức đã thực hiện đầy đủ các quy trình, quy định, không tư lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nhưng có thiệt hại do rủi ro khách quan; (iv) trách nhiệm công vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp trong hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh gắn với công tác thi đua khen thưởng.			
2	Rà soát, sửa đổi Luật Thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành để: (i) đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục trình khen thưởng; (ii) mở rộng, đa dạng hóa các hình thức, danh hiệu khen thưởng, tôn vinh, biểu dương đối với doanh nghiệp, doanh nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh điển hình trong kinh doanh bền vững, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, tham gia tích cực các hoạt động vì cộng đồng.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Giai đoạn Năm 2026
3	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế tăng cường sự tham gia của đội ngũ doanh nhân xuất sắc, có tâm, có tầm tham gia quản trị đất nước.	Các bộ, ngành, địa phương và hiệp hội	Báo cáo nghiên cứu đề xuất, trình TTgCP	Năm 2026
VII	BỘ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO (03 nhiệm vụ)			
1	Rà soát, bổ sung phương thức đánh giá, công nhận tốt nghiệp có sự tham gia của doanh nghiệp đối với các chương trình chất lượng cao quy định tại các văn bản quy phạm, pháp luật về quy chế tuyển sinh và đào tạo, đào tạo nghề.	Các bộ, ngành và địa phương	Các Thông tư được sửa đổi	Năm 2026
2	Rà soát khung chương trình đào tạo tại các cấp học để bổ sung nội dung đào tạo các kỹ năng sáng tạo, STEM, ngoại ngữ, kỹ năng số; đào tạo nguồn nhân lực theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.	Các bộ, ngành, địa phương và các Trường học	Khung chương trình đào tạo được bổ sung	Năm 2026
3	Xây dựng, hoàn thiện khung hỗ trợ kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp, kinh doanh cho học sinh, sinh viên; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội	Các bộ, ngành, địa	Quyết định ban hành hỗ trợ	Giai đoạn 2026-2030

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
	ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên các cơ sở giáo dục; bổ sung, tích hợp vào chương trình đào tạo.	phương và các Trường học	kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp, kinh doanh cho học sinh, sinh viên	
VIII BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG (04 nhiệm vụ)				
1	Rà soát, sửa đổi Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành, bổ sung quy định: (i) kiểm soát biến động giá đất, đặc biệt là giá đất sản xuất kinh doanh, phi nông nghiệp; (ii) giao các địa phương dành quỹ đất đầu tư kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ để cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê; hỗ trợ tiền thuê lại đất cho các đối tượng doanh nghiệp trên.	Các bộ, ngành và địa phương	Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành được sửa đổi	Giai đoạn 2026-2027
2	Rà soát, sửa đổi Luật Bảo vệ môi trường bổ sung chính sách Nhà nước hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp vay để triển khai các dự án xanh, tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).	Các bộ, ngành và địa phương	Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi	Năm 2026
3	Hoàn thành xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và kết nối với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu có liên quan; ban hành các quy định về quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.	Các bộ, ngành và địa phương	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai	Năm 2025
4	Rà soát trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định hướng dẫn xác định dự án xanh, dự án đáp ứng tiêu chí tuần hoàn và áp dụng khung tiêu chuẩn môi trường, xã hội, quản trị (ESG).	Các bộ, ngành và địa phương	Quyết định của TTgCP	Năm 2025

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
IX	NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM (02 nhiệm vụ)			
1	Rà soát, sửa đổi Thông tư số 26/2024/TT-NHNN ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho thuê tài chính, theo hướng mở rộng danh mục tài sản cho thuê như phần mềm, quyền khai thác, tài sản trí tuệ, dữ liệu.	Các bộ, ngành và địa phương	Thông tư sửa đổi bổ sung	Năm 2026
2	Tổng kết, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đề xuất sửa đổi bổ sung và thúc đẩy triển khai thực hiện Chiến lược trong giai đoạn tiếp theo; tập trung hỗ trợ tiếp cận, sử dụng các sản phẩm tài chính cho đối tượng chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh là thanh niên, phụ nữ, nhóm yếu thế, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và các mô hình kinh doanh bao trùm, tạo tác động xã hội.	Các bộ, ngành và địa phương	Báo cáo tổng kết và đề xuất sửa đổi, bổ sung Chiến lược tài chính toàn diện	Năm 2026
X	BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (01 nhiệm vụ)			
1	Xây dựng Đề án chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh gắn với bản sắc dân tộc và tiếp cận được tinh hoa văn hóa kinh doanh thế giới.	Các bộ, ngành và địa phương	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2025
XI	THANH TRA CHÍNH PHỦ (01 nhiệm vụ)			
1	Rà soát, sửa đổi Luật Thanh tra để bổ sung phương thức thanh tra trực tuyến, thanh tra từ xa...	Các bộ, ngành, địa phương	Luật Thanh tra sửa đổi, bổ sung	Năm 2026
XII	CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG (05 nhiệm vụ)			

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
1	Ứng dụng triệt để chuyển đổi số nhằm cắt giảm tối đa thời gian xử lý thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ pháp luật và điều kiện kinh doanh trong các quy định về gia nhập, rút lui khỏi thị trường, đất đai, quy hoạch, đầu tư, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn... Triển khai cung cấp dịch vụ công cho doanh nghiệp không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Trong năm 2025 - 2026, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu và lộ trình quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 - 2026.		Thời gian, chi phí và điều kiện kinh doanh không cần thiết được cắt giảm	Giai đoạn 2025-2027
2	Rà soát điều kiện đầu tư kinh doanh để sửa đổi hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi nhằm chuyển toàn bộ các điều kiện kinh doanh, giấy phép, chứng nhận sang thực hiện công bố và hậu kiểm, trừ một số ít lĩnh vực bắt buộc phải thực hiện thủ tục cấp phép theo quy định và thông lệ quốc tế.		Các điều kiện đầu tư kinh doanh được công bố	Giai đoạn 2025-2027
3	Xây dựng chuyên mục riêng tại trang, cổng thông tin điện tử của đơn vị để tiếp thu, kịp thời giải quyết các vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.		Chuyên mục tiếp nhận ý kiến phản hồi	Giai đoạn 2025-2026
4	Xây dựng, công bố tại trang, cổng thông tin của đơn vị công cụ, giải pháp cảnh báo sớm cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh về các nguy cơ vi phạm pháp luật trên cơ sở tích hợp dữ liệu quản lý, cảnh báo từ các cơ quan quản lý nhà nước.		Các thông tin được công bố	Giai đoạn 2025-2026
5	Triệt để ứng dụng chuyển đổi số để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết thủ tục thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân, doanh nghiệp.		Dịch vụ công trực tuyến	Năm 2025

STT	Tên nhiệm vụ/cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
XIII	CÁC ĐỊA PHƯƠNG (01 nhiệm vụ)			
1	Rà soát, thống nhất với Bộ Tài chính phương án xử lý đối với nhà, đất là tài sản công thuộc quyền quản lý chưa sử dụng hoặc không sử dụng tại địa phương để cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo thuê phục vụ sản xuất, kinh doanh.	Bộ Tài chính	Hoàn thành việc rà soát	Giai đoạn 2025-2026